

Tư tưởng của Hồ Chí Minh về đoàn kết trong Đảng

Mai Đức Ngọc¹

¹ Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
Email: maideucngoc195@yahoo.com

Nhận ngày 18 tháng 8 năm 2017. Chấp nhận đăng ngày 10 tháng 9 năm 2017.

Tóm tắt: Vào cuối những năm 1980, đầu 1990 của thế kỷ XX, thế giới chứng kiến sự chia rẽ trong nội bộ các Đảng cầm quyền ở Liên Xô và các nước Đông Âu, sự tan rã của mô hình chủ nghĩa xã hội ở những nước này. Bước sang thế kỷ XXI, chủ nghĩa khủng bố, các xung đột sắc tộc, tôn giáo, phe phái gây ra những bất ổn nhiều mặt trong đời sống chính trị, kinh tế thế giới. Vì vậy, sự thống nhất trong đảng cầm quyền, sự đoàn kết trong nội bộ các quốc gia, cần phải được củng cố và phát triển để không rơi vào khủng hoảng và tránh những hậu quả khó lường. Việt Nam là một quốc gia đang trong quá trình đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, hội nhập và phát triển, vấn đề đoàn kết trong Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh càng có tầm quan trọng đặc biệt, vì đó là điều kiện đảm bảo sự tồn tại và phát triển của Đảng, là cơ sở vững chắc cho sự ổn định và phát triển đất nước.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, đoàn kết, thống nhất, xây dựng Đảng.

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: In the late 1980s and early 1990s, the world witnessed the split among the ruling parties in the Soviet Union and Eastern European countries, and the disintegration of models of socialism in the countries. In the 21st century, terrorism and ethnic, religious and sectarian conflicts have caused instability in various domains of the world's political and economic life. Therefore, unity within the ruling parties and solidarity within nations need to be strengthened and developed so that they do not fall into crisis and can avoid unpredictable consequences. For Vietnam, a country that is in the process of promoting the cause of renovation, integration and development, the unity in the Party in line with Ho Chi Minh's thought is of special importance, because it is the condition to ensure the existence and development of the Party, and the solid basis for the stability and development of the country.

Keywords: Ho Chi Minh's thought, solidarity, unity, Party building.

Subject classification: Politics

1. Đặt vấn đề

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết trong Đảng là cơ sở xây dựng khối đoàn kết toàn dân Việt Nam. Hồ Chí Minh viết: “Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình” [6, t.15, tr.510]. Đồng thời, Người cũng khẳng định sức mạnh to lớn của đoàn kết qua thực tiễn cách mạng nước ta: “Đoàn kết là một lực lượng vô địch. Lực lượng đoàn kết đã giúp Cách mạng tháng Tám thành công. Lực lượng đoàn kết đã giúp kháng chiến thắng lợi. Lực lượng đoàn kết sẽ động viên nhân dân từ Bắc đến Nam đấu tranh thực hiện hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ trong cả nước” [6, t.8, tr.49]. Trong các tác phẩm của mình, Hồ Chí Minh có hàng trăm bài nói và viết về đoàn kết. Tư tưởng đoàn kết nổi bật của Người là: “Đoàn kết làm ra sức mạnh” [6, t.1, tr.482]; “Đoàn kết là sức mạnh của chúng ta” [6, t.9, tr.145]; “Đoàn kết là thắng lợi; Đoàn kết... là then chốt của thành công” [6, t.4, tr.186]. Đoàn kết trong Đảng là một nguyên tắc cơ bản trong xây dựng Đảng, là sự vận động và phát triển theo đúng quy luật của Đảng. Bài viết phân tích nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết trong Đảng và ý nghĩa của tư tưởng đó đối với công tác xây dựng Đảng ở Việt Nam hiện nay.

2. Nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết trong Đảng

Vấn đề đoàn kết có tầm quan trọng hàng đầu của công tác xây dựng Đảng. Những

thắng lợi của cách mạng Việt Nam trước hết là do sự đoàn kết trong Đảng đem lại, bởi từ đoàn kết trong Đảng dẫn tới đại đoàn kết toàn dân. Người viết: “Nhờ đoàn kết chặt chẽ” mà “Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác” [6, t.15, tr.611]. Những thời điểm khác nhau, ở nhiều nơi, Hồ Chí Minh đều thể hiện sự quan tâm, nhắc nhở toàn Đảng, toàn dân về xây dựng khối đoàn kết thống nhất. Trong Lời kêu gọi ở Lễ mừng Quốc khánh 2-9-1955, Người nhấn mạnh: “Đoàn kết là một lực lượng vô địch. Lực lượng đoàn kết đã giúp Cách mạng tháng Tám thành công. Lực lượng đoàn kết đã giúp kháng chiến thắng lợi. Lực lượng đoàn kết sẽ động viên nhân dân từ Bắc đến Nam đấu tranh thực hiện hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ trong cả nước” [6, t.10, tr.104]. Nói chuyện tại Hội nghị cán bộ cải cách miền biển, Người nói: “Một chiếc thuyền phải có người chèo, phải có người lái... người chèo và người lái phải đoàn kết với nhau” [6, t.10, tr.310].

Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân tộc ta. Khi đã trở thành truyền thống thì mọi thể chế cách mạng đều phải có trách nhiệm duy trì và bảo vệ.

Sinh thời, trên cương vị người đứng đầu Đảng Cộng sản Việt Nam, vấn đề quan tâm hàng đầu của Hồ Chí Minh là củng cố và giữ gìn đoàn kết trong Đảng. Ngay từ những ngày đầu lãnh đạo toàn dân làm cách mạng, trong tác phẩm *Đường Kách mệnh*, Người chỉ rõ: nhiệm vụ hàng đầu của Đảng kách mệnh là đoàn kết lãnh đạo nhân dân đứng lên làm kách mệnh; Đảng có đoàn kết, thống nhất mới có thể lãnh đạo được nhân dân. Trước lúc đi xa, trong *Di chúc*, lời

Người căn dặn đầu tiên là về Đảng, về sự đoàn kết thống nhất trong Đảng: “Trước hết nói về Đảng... Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình” [6, t.15, tr.611].

Từ thực tiễn lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh khẳng định: “Đoàn kết là sức mạnh của Đảng” [6, t.9, tr.31]. “Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác” [6, t.15, tr.611]. Như vậy, đoàn kết trong Đảng là cơ sở, nền tảng vững chắc để xây dựng khối đoàn kết trong nhân dân. Đảng đoàn kết, dân tộc đoàn kết và sự gắn bó máu thịt giữa Đảng với dân tạo nên sức mạnh vĩ đại để dân tộc ta vượt qua muôn vàn thử thách, chiến thắng mọi kẻ thù, đi tới thắng lợi.

Thực hiện đoàn kết trong Đảng đặt ra yêu cầu là phải đảm bảo các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt của Đảng, đặc biệt là dân chủ và phê bình, tự phê bình. Hồ Chí Minh nói: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng” [6, t.15, tr.611]. Theo Người, Đảng là tổ chức chính trị cao nhất của nhân dân, của dân tộc, các đảng viên đều tham gia tổ chức một cách tự giác, tự nguyện, việc giữ vững và thực hiện nghiêm minh các nguyên tắc của Đảng không chỉ là nguyện vọng của nhân dân mà còn là trách nhiệm của mỗi đảng viên. Người coi nguyên tắc tập trung dân chủ là nguyên tắc cơ bản và quan trọng;

trong từng tổ chức đảng phải thực hành dân chủ, mở rộng dân chủ, “phải thực sự mở rộng dân chủ để tất cả đảng viên bày tỏ hết ý kiến của mình” [6, t.12, tr.544]; mọi ý kiến, suy nghĩ của mỗi đảng viên đều phải được bày tỏ, được lắng nghe; mọi quyết định quan trọng đều phải được bàn bạc, thảo luận một cách dân chủ. Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm túc tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết của Đảng. Đoàn kết trong Đảng đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải thật thà tự phê bình và phê bình, đây chính là một hình thức rèn luyện đảng viên để xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh. Bởi theo Người: “Chỉ có đảng chân chính cách mạng và chính quyền thật dân chủ mới dám mạnh dạn tự phê bình, hoan nghênh phê bình, và kiên quyết sửa chữa. Do tự phê bình và phê bình... mà chúng ta đoàn kết càng chặt chẽ” [6, t.10, tr.387]. Đây cũng là quy luật phát triển của Đảng, tự phê bình và phê bình là để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ, để công việc được hiệu quả hơn, để đoàn kết và thống nhất trong nội bộ.

Thực hiện đoàn kết trong Đảng không chỉ là thực hiện nguyên tắc, bản lĩnh, lý trí mà rất cần cả tình thương yêu, sự đồng cảm và chia sẻ với nhau. Để có sự đoàn kết thật sự, không chỉ cần thực hiện nguyên tắc, bản lĩnh, lý trí mà còn rất cần tình thương yêu, sự đồng cảm và chia sẻ với nhau. Năm 1966, Người bổ sung vào bản *Di chúc* cụm từ “phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”. Để có sự đoàn kết thống nhất thực sự thì bên cạnh tinh thần, lý trí, trong mỗi cán bộ, đảng viên phải có tình thương yêu đồng chí, có lòng nhân ái, nhân hậu. Trong thực hành công việc không chỉ là đặt ra yêu

cầu hoàn thành công việc, mà còn phải có sự cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ nhau cùng hoàn thành công việc. Vì vậy, để duy trì và bồi đắp đoàn kết thống nhất thì từng tổ chức đảng phải luôn chú trọng giáo dục ý thức trách nhiệm, đồng thời thường xuyên bồi dưỡng tình thân ái, tình thương yêu cảm thông chia sẻ, tình đồng chí.

Trong điều kiện đảng cầm quyền, Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh yếu tố đạo đức của Đảng, chống lại các căn bệnh “quan liêu”, “tham nhũng, lãng phí”, “xa dân”. Theo Người, đảng cầm quyền có nhiệm vụ to lớn là lãnh đạo nhân dân xây dựng xã hội mới, một “cuộc chiến đấu khổng lồ, xóa đi những gì cũ kỹ hư hỏng, xây dựng những cái mới mẻ, tốt tươi”. Để hoàn thành sứ mạng đó, Đảng ta phải “là đạo đức, là văn minh”. Trong *Di chúc*, Hồ Chí Minh căn dặn: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” [6, t.15, tr.611-612].

Ngay từ khi mới ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ là lãnh đạo nhân dân giành độc lập dân tộc, xây dựng nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, dân chủ, giàu mạnh, xây dựng xã hội công bằng, văn minh, thực hiện thành công chủ nghĩa xã hội, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân. Chính vì vậy, Đảng đã quy tụ được sức mạnh của toàn Đảng, toàn dân đoàn kết để làm cách mạng và giành thắng lợi vẻ vang.

Phương thức đoàn kết trong Đảng trước hết là dựa trên nguyên tắc tập trung dân

chủ, phải biết gắn bó dân chủ với tập trung, dân chủ với kỷ luật. Thực hiện dân chủ rộng rãi trong Đảng và trong nhân dân, trong việc xây dựng, ban hành các chỉ thị, nghị quyết, chính sách. Các cấp bộ đảng cần lấy ý kiến rộng rãi của cán bộ, đảng viên và nhân dân đóng góp vào việc xây dựng các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

Trong sinh hoạt đảng phải bảo đảm thực sự dân chủ, công khai, cởi mở, bình đẳng, dân chủ giữa cấp trên và cấp dưới; thực hiện dân chủ trên mọi lĩnh vực chính trị, tư tưởng, văn hóa; kết hợp hài hòa giữa dân chủ gián tiếp và dân chủ trực tiếp; tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Trong thực hiện dân chủ cần khắc phục tệ quan liêu, gia trưởng, mệnh lệnh, cửa quyền, độc đoán, coi thường ý kiến người khác, dân chủ hình thức; đồng thời ngăn chặn tình trạng lợi dụng dân chủ để gây rối, vô tổ chức, vô kỷ luật, tự do vô chính phủ.

Để xây dựng đoàn kết trong Đảng thì phải thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình. Hồ Chí Minh đã dạy: muốn đoàn kết càng chặt chẽ, tiến bộ càng mau chóng thì mọi người phải sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, mà muốn được như thế thì không có cách gì hơn là thật thà tự phê bình và phê bình. Cán bộ, đảng viên càng ở chức vụ cao, càng phải gương mẫu tự phê bình và phê bình. Để thực hiện tốt nguyên tắc này, đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải trung thực với bản thân mình cũng như với người khác, nghiêm khắc đấu tranh phê phán hiện tượng thiếu trung thực, che giấu khuyết điểm của bản thân, sợ phê bình, không dám phê bình, nể nang, né tránh, dĩ hòa vi quý hoặc lợi dụng phê bình để nói xấu, bôi nhọ, vu khống, đả kích người khác. Để củng cố và phát triển

sự đoàn kết trong Đảng, “mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” [6, t.15, tr.612].

Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Người viết: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân” [6, t.5, tr.292]. Trong đạo đức cách mạng thì cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư là những phẩm chất cốt lõi. Đối với mọi người, phẩm chất này có hay không, có nhiều hay ít được thể hiện thông qua hoạt động thực tiễn, trong đời sống, trong cương vị người đó đảm nhiệm. Quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn quan tâm đến vấn đề xây dựng đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên và kiên quyết đấu tranh chống sự suy thoái đạo đức, lối sống. Đó là nhu cầu, đòi hỏi khách quan trong xây dựng và chỉnh đốn Đảng.

Đảng ta là đảng cầm quyền, nên đội ngũ đảng viên của Đảng phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, lập trường tư tưởng kiên định, mẫu mực về đạo đức, lối sống, phải có tầm cao trí tuệ để lãnh đạo thành công sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc ta. “Giữ gìn Đảng ta thật trong sạch”, “xứng đáng là người lãnh đạo”, “là người đầy tớ trung thành của nhân dân” là ba yếu tố trong một chỉnh thể thống nhất, biện chứng, gắn bó, bổ sung cho nhau, làm tiền đề, nền tảng bảo đảm sự phát triển vững mạnh của Đảng ta theo tiến trình cách mạng.

3. Ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết trong Đảng đối với công tác xây dựng Đảng ở nước ta hiện nay

Giữ gìn sự đoàn kết trong Đảng là nhiệm vụ hàng đầu, vừa cấp bách, vừa lâu dài của công tác xây dựng Đảng, có ý nghĩa cực kỳ quan trọng để Đảng ta thực sự trong sạch vững mạnh, lãnh đạo thành công sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tích cực, chủ động hội nhập quốc tế.

Hồ Chí Minh là tấm gương sáng ngời của tinh thần đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Người coi việc giữ gìn đoàn kết trong Đảng là yêu cầu hàng đầu; là nhân tố quan trọng nhất đảm bảo cho Đảng thực sự vững mạnh, đủ sức lãnh đạo thành công sự nghiệp cách mạng. Thống nhất với tư tưởng của Người, từ ngày thành lập đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi trọng giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, lấy đó làm cơ sở của đoàn kết toàn dân tộc. Tại mỗi kỳ đại hội, vấn đề đoàn kết, thống nhất trong Đảng đều được xem xét, đánh giá nghiêm túc và sâu sắc.

Tuy nhiên, trong những năm qua, nhất là từ trước khi triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng Đảng, ở một số tổ chức đảng có tình trạng mất đoàn kết kéo dài; chủ nghĩa cá nhân có chiều hướng gia tăng trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ cấp cao. Không ít tổ chức đảng chưa tôn trọng và thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ; kỷ cương, kỷ luật ở nhiều cấp, nhiều lĩnh vực chưa nghiêm; sự đoàn kết của một số cấp ủy còn yếu. Hiện tượng mất đoàn kết nội bộ chậm được khắc phục, thậm chí còn có xu hướng phát triển ở nơi này, nơi khác, không

chỉ ở cơ sở. Phân tích hiện tượng mất đoàn kết ở một số cơ quan, tổ chức đảng, có ba nguyên nhân chính là:

Thứ nhất, tư tưởng cơ hội chủ nghĩa chưa được ngăn chặn, đẩy lùi hiệu quả. Thực tiễn cho thấy, trong tiến trình đấu tranh cách mạng lâu dài, đầy cam go, phức tạp dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhất là ở những bước ngoặt của lịch sử thường xuất hiện tư tưởng cơ hội và dao động chính trị dưới nhiều màu sắc. Từ cơ hội về chính trị, nếu không kịp thời ngăn chặn, tất yếu đi tới hành động bẻ phái, chia rẽ về tư tưởng và tổ chức trong Đảng. Sự nghiệp đổi mới đất nước, bên cạnh những thuận lợi, thời cơ lớn, vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Những phần tử cơ hội chủ nghĩa miệng hô hào đổi mới, nhưng thực chất lại xa rời nguyên tắc, từ bỏ định hướng xã hội chủ nghĩa, chỉ thấy lợi ích trước mắt, mà không kiên định mục tiêu lâu dài, phủ nhận vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tuyệt đối hóa vai trò của cơ chế thị trường, cổ vũ cho tư nhân hóa kinh tế, tự do tư sản, tán dương xã hội dân chủ,... Một số ít phần tử cơ hội với những quan điểm, tư tưởng sai trái nói trên vẫn mang danh hiệu “đảng viên”, công khai quan điểm của mình trên mạng, blog hoặc trong các cuộc hội thảo, trả lời phỏng vấn đài, báo phương Tây. Tính chất của hành động đó tuy ít nhưng rất nguy hiểm. Bởi lẽ, điều đó thể hiện sự biến chất về chính trị, tác động xấu tới xã hội, có hại đối với Đảng và dân tộc. Nếu các tổ chức đảng không quản lý chặt và không kiên quyết đấu tranh, thì từ những nhận thức lệch lạc sẽ chuyển thành quan điểm chính trị; từ chỗ chống Đảng về tư tưởng chuyển thành chống Đảng về tổ chức, dẫn tới phá vỡ đoàn kết trong Đảng.

Đó sẽ là “thời cơ vàng” để các thế lực thù địch lợi dụng chống phá.

Thứ hai, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống ở một bộ phận cán bộ, đảng viên đang là nhân tố hiện hữu tác động xấu đến sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Không ít người tuy là đảng viên (thực chất là mang danh), nhưng có tư tưởng thực dụng, toan tính cá nhân, tranh giành chức quyền, trốn tránh sự kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng. Họ sẵn sàng thỏa hiệp, lấy lòng người này, hạ bệ người khác, nhằm kiếm chác lá phiếu trong bầu cử, gây bè, kéo cánh, phá vỡ sự đoàn kết nhất trí trong Đảng. Suy cho cùng, đó là những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân vô nguyên tắc, làm suy yếu sức mạnh của Đảng từ bên trong; nếu không được ngăn chặn kịp thời thì hậu quả sẽ khó lường.

Thứ ba, sự chống phá của các thế lực thù địch bằng chiến lược “diễn biến hòa bình”. Mục tiêu duy nhất của “diễn biến hòa bình”, là nhằm thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tiến tới xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, phá vỡ khối đoàn kết toàn dân tộc, cuối cùng là làm tan rã Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa. Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ cuối những năm 80 của thế kỷ trước là một điển hình. Đối với Việt Nam, chúng lấy chống phá về tư tưởng, chính trị làm mũi đột phá; trọng tâm là xóa bỏ chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, “mềm hóa”, hòng xóa bỏ Cương lĩnh của Đảng, xóa bỏ Điều 4, Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiến định vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội. Cùng với chống phá nền tảng tư tưởng chính trị, chúng tập trung phá vỡ về tổ chức, coi đây là mũi tấn công trọng điểm. Chúng thúc đẩy hình thành xã hội “đa nguyên chính trị”,

“đa đảng đối lập”, cổ vũ cho tư tưởng và lực lượng chống đối “từ bên trong và từ bên trên”. Bằng mọi thủ đoạn vừa tinh vi, vừa trắng trợn theo kiểu “nội công, ngoại kích”, chúng tìm cách vô hiệu hóa nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tổ chức cao nhất, có ý nghĩa sống còn làm nên sức mạnh đoàn kết trong Đảng. Chúng đòi bầu cử tự do theo chế độ đa nguyên chính trị, tài trợ, hậu thuẫn cho lực lượng chống đối, tạo dựng ngọn cờ để chuyển hóa Đảng, Nhà nước theo quỹ đạo của chủ nghĩa tư bản, thúc đẩy từ “ngả màu” đến “đổi màu” về tư tưởng chính trị và tổ chức. Thủ đoạn của chúng rất thâm độc, xảo quyệt. Một mặt, chúng ra sức cổ súy những ý kiến bất đồng trong Đảng, tăng bốc những phần tử cơ hội, thoái hóa, biến chất; mặt khác, chúng bôi nhọ, lên án những đảng viên có quan điểm đúng đắn, nhằm phân tuyến lực lượng, làm cho Đảng phân liệt và tan rã.

Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam. Đảng chỉ luôn ở vị trí tiên phong, tiến cùng thời đại khi tuyển lựa được những phần tử tinh hoa của dân tộc, nắm giữ cương vị lãnh đạo và tham mưu chiến lược cho Đảng. Đảng phải không ngừng đổi mới, hoàn thiện mô hình cấu trúc và cơ chế vận hành để đảm bảo công khai dân chủ, công bằng trong quy hoạch, đào tạo, tiến cử, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ; dân chủ công khai trong bầu cử trong các kỳ đại hội Đảng. Song, trước hết cần tiếp tục đổi mới tổ chức các cơ quan của Đảng ở Trung ương và địa phương, thực sự là những trung tâm trí tuệ, đoàn kết, đổi mới, sáng tạo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ chính trị được giao.

Để giữ gìn sự đoàn kết trong các tổ chức của Đảng, theo tư tưởng Hồ Chí Minh cần nhận thức và thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, cơ quan, tổ chức đảng phải thường xuyên giáo dục nâng cao nhận thức, tính đảng cho cán bộ, đảng viên; luôn coi trọng việc củng cố, xây dựng tinh thần đoàn kết trong Đảng. Bởi nếu, tổ chức đảng thiếu sự nhất trí và sự đồng thuận thì khó có thể thực hiện tốt vai trò hạt nhân chính trị. Các cấp ủy đảng, cán bộ đảng chủ chốt không chỉ là tấm gương quy tụ, mà còn phải có những biện pháp cụ thể để xây dựng khối đoàn kết của tổ chức đảng. Cần thấy rằng, sự đoàn kết trong Đảng là đoàn kết có nguyên tắc, dựa trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, Cương lĩnh, quan điểm, đường lối của Đảng, chứ không phải đoàn kết hình thức xuôi chiều, nể nang, “dĩ hòa vi quý”. Ở đây, cũng cần phân biệt rõ việc có những ý kiến khác nhau trong khi thảo luận dân chủ, trách nhiệm của tổ chức đảng với tình trạng bè phái, cục bộ trong tổ chức đảng, thực chất là mầm mống của mất đoàn kết.

Ngoài việc giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, các cấp ủy cần chỉ đạo, kiểm tra phát hiện kịp thời nguyên nhân tiềm ẩn gây mất đoàn kết. Coi trọng xây dựng văn hóa Đảng và tạo môi trường nhân văn trong tổ chức đảng nhằm loại bỏ những hành vi phản văn hóa cản trở sự phát triển vững mạnh của từng tổ chức đảng và mỗi cán bộ, đảng viên.

Hai là, cần nắm chắc bản chất khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; nhận thức sâu sắc hơn những nguyên tắc có tính phương pháp luận về chủ nghĩa xã hội và

con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin đã chỉ ra. Bởi lẽ, có nhận thức đúng về lý luận, mới có cơ sở để xây dựng khối đoàn kết trong Đảng, thực hiện thành công Cương lĩnh và Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Để làm được điều đó, mỗi cán bộ, đảng viên phải ra sức học tập, không ngừng nâng cao trình độ hiểu biết về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; trau dồi, rèn luyện bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng; tích cực đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; ngăn chặn tình trạng tha hóa, biến chất trước mặt trái của kinh tế thị trường. Đặc biệt là, phải kiên quyết đấu tranh với mọi suy nghĩ và hành động nhằm xóa bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đi ngược với Cương lĩnh của Đảng. Chỉ có như vậy, khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng mới trở nên vững chắc lâu dài.

Ba là, cần tôn trọng và giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ. Đảng có sức mạnh khi và chỉ khi mọi đảng viên và tổ chức đảng tuân thủ nghiêm túc những nguyên tắc sinh hoạt đảng, đặc biệt là nguyên tắc tập trung dân chủ. Muốn có đoàn kết trong Đảng, thì phải mở rộng dân chủ hơn nữa. Nhưng, dân chủ rộng rãi không thể tách rời tập trung nghiêm ngặt, gắn chế độ lãnh đạo tập thể với cá nhân phụ trách, chống tập trung quan liêu và chống dân chủ quá trớn, chống tình trạng chung sống với những tư tưởng và hành động cơ hội chủ nghĩa vô nguyên tắc. Dân chủ mà không tập trung thì hành động trong Đảng không thống nhất, sớm muộn Đảng cũng sẽ phân liệt.

Bốn là, nâng cao chất lượng tự phê bình và phê bình gắn với phát huy dân chủ trong Đảng. Làm tốt vấn đề này sẽ phát huy ưu

điểm, sớm tìm ra khuyết điểm để giúp nhau sửa chữa, giải quyết kịp thời những ý kiến chưa thống nhất trong nội bộ, không để khuyết điểm nhỏ tích tụ thành khuyết điểm lớn, vi phạm từ một người lây lan ra nhiều người gây hại cho tổ chức đảng. Phê bình “phải ráo riết, triệt để, thật thà, không nể nang, không thêm bớt”; nhưng phê bình phải thấm đượm tình đồng chí, tính nhân văn. Cần mở rộng dân chủ để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức đảng, vì trong quá trình thảo luận đi đến chân lý có những ý kiến khác nhau là lẽ thường tình. Do đó, cấp ủy cần bình tĩnh, nắm vững nguyên tắc tập trung dân chủ để giải quyết vấn đề theo nội dung, tính chất, phương thức của công tác Đảng; không vội vàng quy chụp, nâng quan điểm để gây ra trạng thái tâm lý căng thẳng không cần thiết. Dân chủ là năng lượng sống của Đảng. Đây cũng là quy luật trưởng thành, phát triển của Đảng. Khi mọi người đã phát biểu ý kiến, đã tìm thấy chân lý, lúc đó quyền tự do tư tưởng hóa ra quyền tự do phục tùng chân lý.

Năm là, tiếp tục hoàn thiện cơ chế, quy chế, quy định, xác định quyền hạn, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan, nhất là mối quan hệ giữa những người đứng đầu. Có lượng hóa, cụ thể hóa mới có cơ sở để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, khắc phục sự trùng lặp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ. Tập thể lãnh đạo đi đôi với cá nhân phụ trách, nhất là nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Đây là giải pháp để khắc phục thái độ bàng quan, vô trách nhiệm “cha chung không ai khóc”, nếu có khuyết điểm đều thường đổ lỗi cho tập thể. Vì vậy, Đại hội XII của Đảng khẳng định: “Đổi mới, kiện toàn tổ chức, bộ máy phải gắn với

hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; xác định rõ quan hệ giữa tập thể lãnh đạo với cá nhân phụ trách; quyền hạn đi đôi với trách nhiệm và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Hoàn thiện và thực hiện nghiêm cơ chế kiểm soát quyền lực, ngăn ngừa sự lạm quyền, vi phạm kỷ luật, kỷ cương” [3, tr. 128].

Sáu là, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân và chủ nghĩa cơ hội. Hồ Chí Minh đã chỉ ra: chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa cơ hội chính là căn nguyên của mất đoàn kết thống nhất trong Đảng. Chủ nghĩa cá nhân là nguồn gốc tư tưởng của chủ nghĩa cơ hội. Bè phái, phe nhóm là cơ sở tồn tại của chủ nghĩa cơ hội trong Đảng. Đây là thứ giặc trong lòng “không mang gươm, mang súng” luôn là lực cản cho sự tiến bộ và là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không muốn ai hơn mình... Khi trở thành Đảng cầm quyền, những phần tử cơ hội tìm cách luồn lách để được hưởng đặc quyền, đặc lợi “có dịp đục khoét, có dịp ăn của dút, có dịp “dĩ công vi tư”. Vì vậy, cán bộ phải thực hành chữ LIÊM trước, để làm kiểu mẫu cho dân. Chống chủ nghĩa cá nhân không chỉ góp phần củng cố khối đoàn kết trong Đảng, mà còn làm tốt công tác bảo vệ Đảng hiện nay.

Bảy là, chăm lo xây dựng tổ chức lãnh đạo (cấp ủy và thường vụ cấp ủy) ở mọi cấp bộ đảng từ cơ sở đến Trung ương. Bộ phận lãnh đạo trong Đảng ở các cấp, các ngành phải là trung tâm đoàn kết ở cấp đó, ngành đó. Thực tiễn đã chỉ rõ, nơi nào cấp ủy, thường vụ cấp ủy mất đoàn kết, quay lưng lại với nhau, thậm chí bôi nhọ, gièm pha, ganh đua nhau thì tổ chức đảng ở nơi

đó sẽ rời rã, chỉ tồn tại hình thức, mất uy tín trước nhân dân. Do vậy, Hồ Chí Minh căn dặn: “Ngày nay, sự đoàn kết trong Đảng là quan trọng hơn bao giờ hết, nhất là sự đoàn kết chặt chẽ giữa các cán bộ lãnh đạo” [6, t.9, tr.368].

Tám là, tăng cường kiểm tra, giám sát, chỉ đạo của tổ chức đảng cấp trên, nhất là chủ động phát hiện sớm những biểu hiện chia rẽ, mất đoàn kết để giáo dục, ngăn chặn kịp thời; không để sự việc còn manh nha trở thành mất đoàn kết nghiêm trọng. Đặc biệt, phải phát hiện sớm mâu thuẫn giữa các chức danh chủ chốt. Các chức danh này nếu rạn nứt, mất đoàn kết thì tác hại rất lớn. Vì họ là tấm gương, bộ mặt của đảng bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương. “Đối với những cấp ủy, tổ chức đảng vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, cán bộ lãnh đạo độc đoán, chuyên quyền, kéo bè, kéo cánh gây mất đoàn kết nội bộ, cấp ủy cấp trên phải chỉ đạo kiểm điểm làm rõ đúng sai, xử lý nghiêm minh những người có khuyết điểm, kiện toàn tổ chức, cán bộ” [1, tr.144]; đồng thời, “chú trọng kiểm tra, giám sát người đứng đầu tổ chức đảng, nhà nước, mặt trận và các đoàn thể nhân dân các cấp trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao” [6, t.15, tr.622]. Những nơi nội bộ mất đoàn kết, cán bộ chủ chốt có nhiều biểu hiện tiêu cực thì cấp trên phải chỉ đạo, giúp đỡ trực tiếp. Trước lúc đi xa, Hồ Chí Minh còn căn dặn toàn Đảng “các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình” [6, t.15, tr.611]. Đó là những giải pháp để Đảng ta luôn là đạo đức, là văn minh, mãi mãi trường tồn cùng dân tộc.

4. Kết luận

Từ thực tiễn gần 90 năm lãnh đạo cách mạng Việt Nam và hơn 30 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, Đảng ta càng nhận thức sâu sắc ý nghĩa to lớn của vấn đề đoàn kết. Ngày nay, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc bước sang thời kỳ mới, thời cơ và thách thức, thuận lợi và khó khăn luôn đan xen, với nhiều tình huống diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Các thế lực thù địch đẩy mạnh thực hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên, lợi dụng khó khăn, khuyết điểm để bôi nhọ, nói xấu Đảng, Nhà nước. Chúng dùng mọi thủ đoạn thâm độc để mua chuộc, kích động, chia rẽ nội bộ Đảng và khối đại đoàn kết dân tộc,... Hơn lúc nào hết, sự đoàn kết trong Đảng càng phải được thể hiện rõ. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết trong Đảng cần tiếp tục được quán triệt và thực hiện nghiêm túc.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
- [4] Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2015), *Tư tưởng Hồ Chí Minh giá trị nhân văn và phát triển*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
- [5] Đinh Xuân Lâm, Bùi Đình Phong (2008), *Văn hóa và triết lý phát triển trong tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia-Sự thật, Hà Nội.
- [7] Trần Dân Tiên (2005), *Những mẩu chuyện về cuộc đời hoạt động của Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.